

Số: 127/2025/KH-KGS

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên, năm học 2025 – 2026

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học Phổ thông Korea Global School có cơ cấu như sau:

+ Ban giám hiệu: 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó)

+ Giáo viên: 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Bộ GD&ĐT Việt Nam, trong đó có khoảng 30% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (Thạc sĩ, Tiến sĩ)

+ Giáo viên nước ngoài: Đến từ các quốc gia Mỹ, Anh, Úc, Hàn Quốc, có bằng cấp từ các trường đại học uy tín thế giới (Harvard, Oxford, Cambridge, MIT...) và đầy đủ chứng chỉ sư phạm quốc tế.

+ Bồi dưỡng: 100% đội ngũ hoàn thành chương trình bồi dưỡng chuyên môn định kỳ và tập huấn phương pháp giảng dạy theo chuẩn Cambridge hàng năm (theo chuẩn Cambridge)

### DANH SÁCH GIÁO VIÊN

A. Ban lãnh đạo - Hành chính							
St t	Họ và tên	Giới tính	Quốc tịch	Sinh ngày	Số hộ chiếu	Chức danh công việc	Gh i chú
1	KIM JI EUN	Nữ	Hàn quốc	18/7/1981	M442W1448	Tổng giám đốc	
2	SUKHOVIENKO LINA	Nữ	Nga	22/05/1995	550299955	Phó tổng giám đốc	

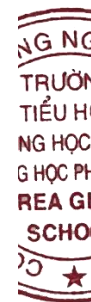


3	JEONG YOUNG OH	Nam	Hàn quốc	23/08/1959	M32420956	Giám đốc đối ngoại	
4	OLEYNIK DMITRY	Nam	Nga	21/7/1971	517236990	Giám đốc phụ trách kinh doanh và tài chính	
5	OH CHAE MOK	Nữ	Hàn quốc	20/10/1977	M85998383	trưởng phòng kinh doanh	
6	MAC DONALD GLEN ALAN	Nam	Mỹ	15/1/1996	674056633	Phó tổng giám đốc	
7	JUN SUN OK	Nữ	Hàn quốc	22/7/1978	M62437753	Tài chính - Quản lý tài chính doanh nghiệp	
8	KWON YEON JU	Nữ	Hàn quốc	5/5/1982	M50183741	Chuyên gia quan hệ khách hàng	

#### B. Ban giám hiệu - giáo viên

St t	Họ và tên	Giới tính	Quốc tịch	Sinh ngày	Số hộ chiếu	Chức danh công việc	Ghi chú
1	KIM WON KYUN	Nam	Hàn quốc	13/10/1960	M541P7280	Hiệu trưởng	
2	CHO YOUNG JONG	Nam	Hàn quốc	9/11/1964	M89156463	Phó hiệu trưởng	
3	BRINKERHOFF SAMUEL HERBERT	Nam	Mỹ	7/1/1988	673850980	Giáo viên Tiểu học - giáo viên tiểu học và mầm non	
4	LEE WOO JUNG	Nữ	Hàn quốc	19/9/1975	M378G5833	Giáo viên Tiểu học - giáo viên tiểu học và mầm non	
5	JEONG HUI JEONG	Nữ	Hàn quốc	6/8/1977	M18584292	Giáo viên Tiểu học - giáo viên tiểu học và mầm non	
6	PARK HEE	Nữ	Hàn quốc	23/1/1971	M19687181	Giáo viên Tiểu học - giáo viên tiểu học và mầm non	
7	AFSANA ABDULLAYEVA	Nữ	Azerbaijan	20/9/1995	C03566919	Giáo viên Tiếng Anh - giáo viên tiểu học và mầm non	
8	LEE SE HEE	Nữ	Hàn quốc	17/11/1977	M019X8859	Giáo viên thể dục - giáo viên tiểu học và mầm non	

9	NAM KYUNG CHUN	Nam	Hàn quốc	28/10/1978	M99420743	Giáo viên Tiểu học - giáo viên tiểu học và mầm non	
10	KIM HAK BI	Nam	Hàn quốc	22/05/1981	M208L8416	Giáo viên ngữ văn trung học cơ sở	
11	DIAZ JACKELYN DADONG	Nữ	Philipin	10/3/1994	P9281501B	Giáo viên sinh học - giáo viên trung học cơ sở	
12	KIM HAN YOUNG	Nam	Hàn quốc	9/11/1961	M65378178	giáo viên ngữ văn - giáo viên trung học	
13	JOO YOON JUNG	Nữ	Hàn quốc	24/2/1991	M69323873	giáo viên tiếng anh - giáo viên trung học	
14	JUANO CAMELLE	Nữ	Philipin	5/12/1995	P8943038A	Giáo viên toán học - giáo viên trung học	
15	MILOSA VLJEVIC ĐORĐE	Nam	Serbia	31/7/1989	16174233	Giáo viên thể dục - giáo viên trung học	
16	KUTEESA ANDREW	Nam	Uganda	19/7/1997	A00142880	Giáo viên Khoa học - giáo viên trung học	
17	BANG MYEONG AE	Nữ	Hàn quốc	19/1/1984	M75661438	Giáo viên toán học - giáo viên trung học	
18	BATYREV ANTON	Nam	Nga	2/4/1977	551156998	Giáo viên ngữ văn - giáo viên trung học	
19	KIM HAN JUNG	Nữ	Hàn quốc	11/06/1979	M458G8030	Giáo viên lịch sử - giáo viên trung học	
20	RAMOS JENNIECELLE	Nữ	Philipin	15/1/1977	P1439646B	Giáo viên tin học	
21	ROBLES JOHN BLANDY	Nam	Philipin	23/12/1988	P0294659B	Giáo viên sinh học	
22	RICHEL YAMON COLINCO	Nữ	Philipin	10/2/1977	P7759814B	Giáo viên sinh học	
23	DUMALAG AWAYAN JANE	Nữ	Philipin	13/9/1996	P6762838A	Giáo viên toán học	
24	OH YUN KYU	Nữ	Hàn quốc	18/10/1992	M415H1946	Giáo viên Tiếng Anh	
25	TRẦN THỊ TRANG DUNG	Nữ	Việt Nam	5/11/1984	30184011495	giáo viên Tiếng Việt	
26	NGUYỄN THỊ THẢO	Nữ	Việt Nam	5/9/1990	168348970	giáo viên Tiếng Việt	



27	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	Nữ	Việt Nam	6/2/1986	1186020131	giáo viên Tiếng Việt	
28	TRƯỜNG NGUYỄN LÝ	Nữ	Việt Nam	6/1/1983	01718300242 8	Giáo viên Khoa học	
29	THANG THỊ BÍCH HẰNG	Nữ	Việt Nam	16/11/198 6	00118600330	Giáo viên âm nhạc	
30	VŨ THỊ HUỜNG	Nữ	Việt Nam	5/9/1983	03118300410 4	Giáo viên tiếng Hàn	
31	TRẦN XUÂN HÀO	Nam	Việt Nam	1980	03708000369 2	Giáo viên Tin học	

**DANH SÁCH NHÂN VIÊN BỘ PHẬN HỖ TRỢ ĐÀO TẠO**

STT	이름/Tên	직책/Chức vụ	Ghi Chú
<b>B. Bộ phận Văn phòng 사무실</b>			
1	Hoàng Thị Huệ	Kế toán trưởng	
2	Phùng Thị Hồng Nhung	Kế toán HN	
3	Nhữ Tiểu Phương	Kế toán HN	
4	Nghiêm Thị Thoa	Hành chính	
5	Nguyễn Thị Thanh Hòa	TP. Marketing & tuyển sinh	
6	Hà Ngọc Diệp	Marketing	
7	Trần Xuân Hào	Phòng Marketing / Hội đồng trường	
8	Trần Thị Thu Uyên	Hành chính trường	

9	Vũ Thanh Hường	Hành chính trường	
10	Vi Hồng Chung	Hành chính, MO	
11	Nguyễn Hồng Quân	Thiết kế	
12	Vương Đắc Sơn	Hành chính	
13	Đình Văn Giang	Nhân viên bảo trì cơ sở vật chất.	
14	Nguyễn Kiều Oanh	Hành chính	
<b>Bộ phận Bar, bếp 카페숍</b>			
15	Nguyễn Thị Quế	Bếp trưởng	
16	Vương Thị Xuân	Phụ bếp	
17	Vương Thị Hải	Phụ bếp	
18	Nguyễn Thị Tổng Ninh	Phụ bếp	
19	Giang Thị Hồng Nhung	Phụ bếp, căng teen	
20	Vương Đắc Tuấn Anh	Căng teen	
21	Lô Văn Chuyên	Phụ bếp	
22	Nguyễn Thị Hiền	Phụ bếp	
<b>Bộ phận Tạp vụ 사환</b>			
23	Đặng Thị Liên	Vệ sinh	
24	Đỗ Thi Luyên	Vệ sinh	

25	Nguyễn Thị Vân	Vệ sinh	
26	Đinh Thị Nhung	Vệ sinh	

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



*Handwritten signature in blue ink.*

**HIỆU TRƯỞNG  
KIM WON KYUN**